|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG: THCS………………**  **TỔ: ………………………………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6**

**(BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)**

**Năm học 2023 - 2024**

**Học kì 1: 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết**

**Học kì 2: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết**

**Cả năm: 35 tiết**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp: ..................; Số học sinh: ...................; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:...................; Trình độ đào tạo:** Cao đẳng: ........ Đại học:...........; Trên đại học:....... **Mức đạt chuẩn nghề nghiệp**: Tốt:.............; Khá:................; Đạt:...............; Chưa đạt:.........................

**3. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, bảng tính thông minh, tranh ảnh

**4. Phòng học bộ môn**: Lớp học

**II. Kế hoạch dạy học.**

**HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | **Bài 1:**  **Tự hào về truyền thống gia đình,**  **dòng họ** | **3** | **- Giúp học sinh: Nêu được một số truyền thống gia đình, dòng họ và giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của truyền thống gia đình, dòng họ.** |
| **2** |
| **3** |
| **4** | **Bài 2:**  **Yêu thương**  **con người** | **2** | **- Giúp học sinh: Nêu được khái niệm và biểu hiện của tình yêu thương con người. Trình bày được giá trị của tình yêu thương con người.Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người. Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương của người khác. Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người.** |
| **5** |
| **6** | **Bài 3:**  **Siêng năng,**  **kiên trì** | **2** | **Giúp học sinh:**  **- Hiểu thế nào là siêng năng, kiên trì, những biểu hiện của siêng năng, kiên trì và ý nghĩa của nó. Có khả năng tự rèn luyện đức siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hàng ngày.**  **- Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và của người khác. - Quý trọng những người siêng năng, kiên trì, góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng hay nản lòng để khắc phục hạn chế này.** |
| **7** |
| **8** | **Bài 4:**  **Tôn trọng sự thật( mục 1)** | **1** | **- Giúp học sinh: Có thể nhận biết được thế nào là tôn trọng sự thật và một số biểu hiện của tôn trọng sự thật.** |
| **9** | **Kiểm tra,**  **đánh giá**  **giữa học kỳ II** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập của học sinh, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh, tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh.** |
| **10** | **Bài 4:**  **Tôn trọng sự thật**  **(tiếp theo)** | **2** | **- Giúp học sinh: Hiểu vì sao phải tôn trọng sự thật. Nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm; Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật.** |
| **11** |
| **12** | **Bài 5:**  **Tự lập** | **2** | **- Giúp học sinh: Nêu được khái niệm tự lập. Liệt kê được các biểu hiện của người có tính tự lập. Hiểu vì sao phải tự lập. Đánh giá được tính tự lập của bản thân và của người khác.Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hàng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng, không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác.** |
| **13** |
| **14** | **Bài 6:**  **Tự nhận thức bản thân**  **( mục 1, 2)** | **1** | **- Giúp học sinh: Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân mình, ý nghĩa của tự nhận thức bản thân mình.** |
| **15** | Ôn tập  cuối **học kỳ I** | **1** | - Hệ thống lại và củng cố kiến thức đã học.  - Rèn kĩ năng tổng hợp và khái quát kiến thức, liên hệ và vận dụng kiến thức đã học vào làm bài. |
| **16** | **Kiểm tra,**  **đánh giá**  **cuối học kỳ I** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập và rèn luyện của học sinh trong học kì 1, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh, tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh trong học kì tiếp theo.** |
| **17** | **Bài 6:**  **Tự nhận thức bản thân (tiếp theo )** | **2** | **- Giúp học sinh: Thấy được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. Biết tôn trọng bản thân, biết phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.** |
| **18** |

**HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **19** | **Bài 7:**  **Ứng phó với tình huống nguy hiểm** | **3** | **- Giúp học sinh: Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. Thực hành được cách ứng phó trước với một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn.** |
| **20** |
| **21** |
| **22** | **Bài 8:**  **Tiết kiệm** | **3** | **- Giúp học sinh: Nêu được khái niệm tiết kiệm và biểu hiện của tiết kiệm (tiền bạc, đồ dùng, thời gian, điện nước, ...). Hiểu vì sao phải tiết kiệm. Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống, học tập. Nhận xét, đánh giá được việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh, phê phán những biểu hiện lãng phí.** |
| **23** |
| **24** |
| **25** | **Bài 9:**  Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa  Việt Nam( mục 1) | **1** | - Giúp học sinh: Nêu được khái niệm công dân. |
| **26** | **Kiểm tra,**  **đánh giá**  **giữa kỳ II** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập và rèn luyện của học sinh, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh, tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh.** |
| **27** | **Bài 9:**  Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (tiếp theo) | **1** | - Giúp học sinh: Nêu được căn cứ xác định công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. |
| **28** | **Bài 10:**  Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân | **2** | **- Giúp học sinh: Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Thực hiện được quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân phù hợp với lứa tuổi.** |
| **29** |
| **30** | **Bài 11:**  Quyền cơ bản  của trẻ em | **2** | **- Giúp học sinh: Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em; Nêu được ý nghĩa của quyền trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.** |
| **31** |
| **32** | Ôn tập  cuối học kỳ II | **1** | - Giúp HS hệ thống và củng cố kiến thức đã học.  - Rèn kĩ năng tổng hợp và khái quát kiến thức, liên hệ và vận dụng kiến thức đã học vào làm bài. |
| **33** | **Kiểm tra,**  **đánh giá học kỳ II** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập và rèn luyện của học sinh trong cả năm học, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được hoàn thiện của học sinh.** |
| **34** | **Bài 12:**  **Thực hiện quyền**  **trẻ em** | **2** | **- Giúp học sinh:** Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em. **Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. Nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em. Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em.** |
| **35** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG** | *…………., ngày …..tháng …..năm 2023*  **HIỆU TRƯỞNG** |